

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Cấp dự báo cháy rừng và các Bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐCP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Cấp dự báo cháy rừng và các Bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng: Quyết định này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trong nước và các tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến hoạt động phòng cháy và chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Cấp dự báo cháy rừng

Cấp dự báo cháy rừng gồm 5 cấp, từ cấp I đến cấp V được quy định chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Bảng tra cấp dự báo cháy rừng

Bảng tra cấp dự báo cháy rừng được quy định chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 01 năm 2026 và thay thế Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Cấp dự báo cháy rừng và các Bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Điện Biên;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TT TT-HN-NK, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Lương

Phụ lục I
CẤP DỰ BÁO CHÁY RỪNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

Cấp cháy	Đặc trưng cháy rừng
I	Cấp thấp: Ít có khả năng cháy rừng. Khả năng cháy rừng thấp, trên biển báo mũi tên chỉ số I.
II	Cấp trung bình: Có khả năng cháy rừng. Khả năng cháy rừng ở mức trung bình, trên biển báo mũi tên chỉ số II.
III	Cấp cao: Thời tiết khô hanh kéo dài, dễ xảy ra cháy rừng. Chú trọng phòng cháy các loại rừng thông, keo, bạch đàn, tre nứa,... Khả năng cháy lan trên diện rộng, trên biển báo mũi tên chỉ số III.
IV	Cấp nguy hiểm: Thời tiết khô hanh, hạn kéo dài, có nguy cơ xảy ra cháy rừng lớn, tốc độ lan tràn lửa nhanh. Nguy cơ cháy rừng lớn, trên biển báo mũi tên chỉ số IV.
V	Cấp cực kỳ nguy hiểm: Thời tiết khô, hạn, kiệt kéo dài, có khả năng cháy lớn và lan tràn nhanh trên các loại rừng. Rất nguy hiểm, thời tiết khô, hạn, kiệt kéo dài có khả năng cháy lớn ở tất cả các loại rừng, tốc độ lửa lan tràn rất nhanh, trên biển báo mũi tên chỉ số V.

Phụ lục II
CÁC BẢNG TRA CẤP DỰ BÁO CHÁY RỪNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

1. Bảng tra cấp dự báo cháy rừng được thiết lập cho ba tiểu vùng khí hậu của tỉnh Điện Biên

a) Tiểu vùng thung lũng Điện Biên bao gồm: Phường Điện Biên Phủ, phường Mường Thanh và các xã Mường Phăng, Thanh Nưa, Thanh Yên, Sam Mứn, Thanh An, Núa Ngam, Mường Nhà, Na Son, Pu Nhi, Xa Dung, Mường Luân, Tìa Đình, Phình Giàng. Lượng mưa bình quân năm <1600 mm, đại diện là Trạm Điện Biên.

b) Tiểu vùng Tuần Giáo bao gồm: Các xã Sín Chải, Tủa Thàng, Sáng Nhè, Tủa Chùa, Pú Nhung, Mường Mùn, Quài Tở, Chiềng Sinh, Búng Lao, Mường Lạn, Mường Ảng, Nà Tấu. Lượng mưa bình quân năm <1600 mm, đại diện là Trạm Tuần Giáo.

c) Tiểu vùng Mường Lay bao gồm: Phường Mường Lay và các xã Sín Thầu, Mường Nhé, Mường Toong, Nậm Kè, Quảng Lâm, Mường Chà, Nà Hỳ, Nà Bùng, Si Pa Phìn, Chà Tở, Na Sang, Mường Tùng, Pa Ham, Nậm Nèn, Mường Mươn. Lượng mưa bình quân năm từ 1.600 - 2000 mm, đại diện là Trạm Mường Lay.

2. Bảng tra cấp dự báo cháy rừng

a) Theo chỉ số P của Nesterop: Công thức, phương pháp xác định được quy định chi tiết tại mục 4.2.1, Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN 14211:2024) Cấp dự báo cháy rừng - Phương pháp xác định.

Trên cơ sở xác định lượng mưa hữu hiệu, công thức dự báo cấp cháy rừng, thiết lập bảng tra cấp dự báo cháy rừng tỉnh Điện Biên được xác lập như sau:

Nội dung	Cấp dự báo cháy rừng theo chỉ số				
	I	II	III	IV	V
Chỉ số P	0-1000	1000-2000	2000-3000	3000-4000	>4000

b) Chỉ số ngày khô hạn liên tục (H) của Phạm Ngọc Hưng: Công thức, phương pháp xác định được quy định chi tiết tại mục 4.2.2, Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN 14211:2024) Cấp dự báo cháy rừng - Phương pháp xác định.

BẢNG TRA CẤP DỰ BÁO CHÁY RỪNG THEO CHỈ SỐ H

TT	Nội dung	Đơn vị	Số ngày giữ cấp dự báo cháy rừng		
			Nhiệt độ cao nhất ngày <20°C	Nhiệt độ cao nhất ngày: 21-30°C	Nhiệt độ cao nhất ngày >30°C
A. TIÊU VÙNG THUNG LŨNG ĐIỆN BIÊN					
Tháng 1					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0		<11	<10	
	N=1		<12	<11	
	N=2		<13	<12	
	N=3		<14	<13	
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		11	10	
	N=1		12	11	
	N=2		13	12	
	N=3		14	13	
3	Cấp III	Ngày			
	N=0		11	10	
	N=1		12	11	
	N=2		13	12	
	N=3		14	13	
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		11	10	
	N=1		12	11	
	N=2		13	12	
	N=3		14	13	
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 2					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0		<13	<12	
	N=1		<14	<13	
	N=2		<15	<14	

	N=3		<16	<15	
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		10	9	
	N=1		11	10	
	N=2		12	11	
	N=3		13	12	
3	Cấp III	Ngày			
	N=0		10	9	
	N=1		11	10	
	N=2		12	11	
	N=3		13	12	
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		10	9	
	N=1		11	10	
	N=2		12	11	
	N=3		13	12	
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 3					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0		<7	<6	<5
	N=1		<8	<7	<6
	N=2		<9	<8	<7
	N=3		<10	<9	<8
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		7	6	5
	N=1		8	7	6
	N=2		9	8	7
	N=3		10	9	8
3	Cấp III	Ngày			
	N=0		7	6	5
	N=1		8	7	6
	N=2		9	8	7
	N=3		10	9	8
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		7	6	5

	N=1		8	7	6
	N=2		9	8	7
	N=3		10	9	8
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 4					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0			<7	<6
	N=1			<8	<7
	N=2			<9	<8
	N=3			<10	<9
2	Cấp II	Ngày			
	N=0			5	4
	N=1			6	5
	N=2			7	6
	N=3			8	7
3	Cấp III	Ngày			
	N=0			5	4
	N=1			6	5
	N=2			7	6
	N=3			8	7
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0			5	4
	N=1			6	5
	N=2			7	6
	N=3			8	7
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 5					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0			<5	<4
	N=1			<6	<5
	N=2			<7	<6
	N=3			<8	<7
2	Cấp II	Ngày			
	N=0			5	4
	N=1			6	5
	N=2			7	6

	N=3			8	7
3	Cấp III	Ngày			
	N=0			5	4
	N=1			6	5
	N=2			7	6
	N=3			8	7
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0			5	4
	N=1			6	5
	N=2			7	6
	N=3			8	7
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 10					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0			<6	<5
	N=1			<7	<6
	N=2			<8	<7
	N=3			<9	<8
2	Cấp II	Ngày			
	N=0			5	4
	N=1			6	5
	N=2			7	6
	N=3			8	7
3	Cấp III	Ngày			
	N=0			5	4
	N=1			6	5
	N=2			7	6
	N=3			8	7
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0			5	4
	N=1			6	5
	N=2			7	6
	N=3			8	7
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 11					
1	Cấp I	Ngày			

	N=0		<7	<6	
	N=1		<8	<7	
	N=2		<9	<8	
	N>2		<10	<9	
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		7	6	
	N=1		8	7	
	N=2		9	8	
	N>2		10	9	
3	Cấp III	Ngày			
	N=0		7	6	
	N=1		8	7	
	N=2		9	8	
	N>2		10	9	
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		7	6	
	N=1		8	7	
	N=2		9	8	
	N>2		9	9	
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 12					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0		<10	<9	
	N=1		<11	<10	
	N=2		<12	<11	
	N=3		<13	<12	
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		6	5	
	N=1		7	6	
	N=2		8	7	
	N=3		9	8	
3	Cấp III	Ngày			
	N=0		6	5	
	N=1		7	6	
	N=2		8	7	

	N=3		9	8	
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		6	5	
	N=1		7	6	
	N=2		8	7	
	N=3		9	8	
5	Cấp V	Ngày			
B. TIÊU VÙNG TUẦN GIÁO					
Tháng 1					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0		<11	<10	
	N=1		<12	<11	
	N=2		<13	<12	
	N=3		<14	<13	
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		8	7	
	N=1		9	8	
	N=2		10	9	
	N=3		11	10	
3	Cấp III	Ngày			
	N=0		8	7	
	N=1		9	8	
	N=2		10	9	
	N=3		11	10	
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		8	7	
	N=1		9	8	
	N=2		10	9	
	N=3		11	10	
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 2					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0		<9	<8	
	N=1		<10	<9	
	N=2		<11	<10	

	N>2		<12	<11	
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		7	6	
	N=1		8	7	
	N=2		9	8	
	N>2		10	9	
3	Cấp III	Ngày			
	N=0		7	6	
	N=1		8	7	
	N=2		9	8	
	N>2		10	9	
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		7	6	
	N=1		8	7	
	N=2		9	8	
	N>2		10	9	
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 3					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0		<6	<5	<4
	N=1		<7	<6	<5
	N=2		<8	<7	<6
	N>2		<9	<8	<7
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		6	5	4
	N=1		7	6	5
	N=2		8	7	6
	N>2		9	8	7
3	Cấp III	Ngày			
	N=0		6	5	4
	N=1		7	6	5
	N=2		8	7	6
	N>2		9	8	7
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		6	5	4

	N=1		7	6	5
	N=2		8	7	6
	N>2		9	8	7
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 4					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0			<5	<4
	N=1			<6	<5
	N=2			<7	<6
	N>2			<8	<7
2	Cấp II	Ngày			
	N=0			5	4
	N=1			6	5
	N=2			7	6
	N>2			8	7
3	Cấp III	Ngày			
	N=0			5	4
	N=1			6	5
	N=2			7	6
	N>2			8	7
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0			5	4
	N=1			6	5
	N=2			7	6
	N>2			8	7
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 5					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0			<5	<4
	N=1			<6	<5
	N=2			<7	<6
	N>2			<8	<7
2	Cấp II	Ngày			
	N=0			4	3
	N=1			5	4

	N=2			6	5
	N>2			7	6
3	Cấp III	Ngày			
	N=0			4	3
	N=1			5	4
	N=2			6	5
	N>2			7	6
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0			4	3
	N=1			5	4
	N=2			6	5
	N>2			7	6
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 10					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0			<7	<6
	N=1			<8	<7
	N=2			<9	<8
	N>2			<10	<9
2	Cấp II	Ngày			
	N=0			6	5
	N=1			7	6
	N=2			8	7
	N>2			9	8
3	Cấp III	Ngày			
	N=0			6	5
	N=1			7	6
	N=2			8	7
	N>2			9	8
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0			6	5
	N=1			7	6
	N=2			8	7
	N>2			9	8
5	Cấp V	Ngày			

Tháng 11					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0		<7	<6	
	N=1		<8	<7	
	N=2		<9	<8	
	N>2		<10	<9	
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		7	6	
	N=1		8	7	
	N=2		9	8	
	N>2		10	9	
3	Cấp III	Ngày			
	N=0		7	6	
	N=1		8	7	
	N=2		9	8	
	N>2		10	9	
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		7	6	
	N=1		8	7	
	N=2		9	8	
	N>2		10	9	
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 12					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0		<10	<9	
	N=1		<11	<10	
	N=2		<12	<11	
	N>2		<13	<12	
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		9	8	
	N=1		10	9	
	N=2		11	10	
	N>2		12	11	
3	Cấp III	Ngày			
	N=0		9	8	

	N=1		10	9	
	N=2		11	10	
	N>2		12	11	
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		9	8	
	N=1		10	9	
	N=2		11	10	
	N>2		12	11	
5	Cấp V	Ngày			
C. TIÊU VÙNG MÙNG LAY					
Tháng 1					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0		<12	<11	
	N=1		<13	<12	
	N=2		<14	<13	
	N=3		<15	<14	
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		10	9	
	N=1		11	10	
	N=2		12	11	
	N=3		13	12	
3	Cấp III	Ngày			
	N=0		10	9	
	N=1		11	10	
	N=2		12	11	
	N=3		13	12	
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		10	9	
	N=1		11	10	
	N=2		12	11	
	N=3		13	12	
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 2					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0		<12	<11	

	N=1		<13	<12	
	N=2		<14	<13	
	N=3		<15	<14	
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		10	9	
	N=1		11	10	
	N=2		12	11	
	N=3		13	12	
3	Cấp III	Ngày			
	N=0		10	9	
	N=1		11	10	
	N=2		12	11	
	N=3		13	12	
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		10	9	
	N=1		11	10	
	N=2		12	11	
	N=3		13	12	
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 3					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0		<7	<6	<5
	N=1		<8	<7	<6
	N=2		<9	<8	<7
	N=3		<10	<9	<8
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		7	6	5
	N=1		8	7	6
	N=2		9	8	7
	N=3		10	9	8
3	Cấp III	Ngày			
	N=0		7	6	5
	N=1		8	7	6
	N=2		9	8	7
	N=3		10	9	8

4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		7	6	5
	N=1		8	7	6
	N=2		9	8	7
	N=3		10	9	8
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 4					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0			<5	<4
	N=1			<6	<5
	N=2			<7	<6
	N=3			<8	<7
2	Cấp II	Ngày			
	N=0			4	3
	N=1			5	4
	N=2			6	5
	N=3			7	6
3	Cấp III	Ngày			
	N=0			4	3
	N=1			5	4
	N=2			6	5
	N=3			7	6
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0			4	3
	N=1			5	4
	N=2			6	5
	N=3			7	6
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 5					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0			<5	<4
	N=1			<6	<5
	N=2			<7	<6
	N=3			<8	<7
2	Cấp II	Ngày			

	N=0			4	3
	N=1			5	4
	N=2			6	5
	N=3			7	6
3	Cấp III	Ngày			
	N=0			4	3
	N=1			5	4
	N=2			6	5
	N=3			7	6
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0			4	3
	N=1			5	4
	N=2			6	5
	N=3			7	6
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 10					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0			<7	<6
	N=1			<8	<7
	N=2			<9	<8
	N=3			<10	<9
2	Cấp II	Ngày			
	N=0			6	5
	N=1			7	6
	N=2			8	7
	N=3			9	8
3	Cấp III	Ngày			
	N=0			6	5
	N=1			7	6
	N=2			8	7
	N=3			9	8
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0			6	5
	N=1			7	6
	N=2			8	7

	N=3			9	8
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 11					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0		<8	<7	
	N=1		<9	<8	
	N=2		<10	<9	
	N=3		<11	<10	
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		7	6	
	N=1		8	7	
	N=2		9	8	
	N=3		10	9	
3	Cấp III	Ngày			
	N=0		7	6	
	N=1		8	7	
	N=2		9	8	
	N=3		10	9	
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		7	6	
	N=1		8	7	
	N=2		9	8	
	N=3		10	9	
5	Cấp V	Ngày			
Tháng 12					
1	Cấp I	Ngày			
	N=0		<11	<10	
	N=1		<12	<11	
	N=2		<13	<12	
	N=3		<14	<13	
2	Cấp II	Ngày			
	N=0		9	8	
	N=1		10	9	
	N=2		11	10	
	N=3		12	11	

3	Cấp III	Ngày			
	N=0		9	8	
	N=1		10	9	
	N=2		11	10	
	N=3		12	11	
4	Cấp IV	Ngày			
	N=0		9	8	
	N=1		10	9	
	N=2		11	10	
	N=3		12	11	
5	Cấp V	Ngày			
	Khi cấp cháy rừng đạt cấp V, thì số ngày giữ cấp V sẽ kết thúc khi có mưa $\geq 5\text{mm}$				

Ghi chú: *N* là số ngày có lượng mưa $< 5\text{mm}$ trong giai đoạn dự báo